

Số: /BC-UBND

Khánh Cường, ngày tháng 12 năm 2025

BÁO CÁO
Kết quả thực hiện Chương trình phát triển thanh niên
tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021-2030

Thực hiện Công văn số 2757/SNV-CCHCTN&VTLT ngày 01/12/2025 của Sở Nội vụ về việc báo cáo sơ kết kết quả thực hiện Chương trình phát triển thanh niên tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021 - 2030;

UBND xã Khánh Cường báo cáo kết quả theo nội dung trên như sau:

I. Công tác chỉ đạo, tuyên truyền thực hiện Chương trình

1. Công tác chỉ đạo

1.1 Việc ban hành các văn bản thực hiện Chương trình phát triển thanh niên Việt Nam giai đoạn 2021-2030:

Thực hiện các văn bản của cấp trên, UBND xã đã kịp thời ban hành các văn bản chỉ đạo, triển khai thực hiện chương trình phát triển thanh niên. Các chế độ chính sách pháp luật đối với thanh niên được quan tâm triển khai thực hiện theo quy định.

Sau khi hợp nhất đơn vị hành chính và thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, đến nay xã tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch số 87/KH-UBND ngày 25/9/2021 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc triển khai thực hiện Chương trình phát triển thanh niên tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021–2030.

1.2. Công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chương trình

UBND xã thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Chương trình thông qua các đợt kiểm tra định kỳ tại thôn và lồng ghép trong kiểm tra lĩnh vực văn hóa - xã hội, an ninh trật tự. Đồng thời phối hợp với Đoàn Thanh niên nắm bắt tình hình việc làm, học tập và nhu cầu hỗ trợ của thanh niên; thực hiện báo cáo định kỳ theo quy định, kịp thời đề xuất giải pháp đối với các khó khăn phát sinh.

2. Công tác tuyên truyền

2.1 Nội dung, hình thức tuyên truyền:

Chủ động xây dựng kế hoạch tuyên truyền và phối hợp với Đoàn Thanh niên xã tổ chức các đợt tuyên truyền, phổ biến Luật Thanh niên 2020, các Nghị định triển khai Luật Thanh niên, Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam giai đoạn 2021-2030, các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước về thanh niên.

2.2 Đối tượng tuyên truyền

Là thanh niên từ 16 - 30 tuổi, đặc biệt là thanh niên học nghề, lao động phổ thông, thanh niên yếu thế và thanh niên đi làm ăn xa; cán bộ các ban ngành, đoàn thể, bí thư chi bộ, trưởng thôn; cùng các bậc phụ huynh và hộ gia đình có thanh niên.

2.3 Kết quả đạt được

Qua công tác tuyên truyền và triển khai Chương trình phát triển thanh niên giai đoạn 2021-2030 đã đạt được một số kết quả cụ thể như sau:

- Nâng cao nhận thức về vai trò của thanh niên: Cán bộ các ban ngành, đoàn thể, bí thư chi bộ, trưởng thôn và Nhân dân trên địa bàn đã nhận thức rõ hơn về vai trò, trách nhiệm của thanh niên trong phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ môi trường, tham gia các hoạt động cộng đồng và giữ gìn an ninh trật tự.

- Thanh niên tham gia tích cực các hoạt động xã hội: Thanh niên trên địa bàn xã đã chủ động tham gia các hoạt động tình nguyện như làm sạch đường làng ngõ xóm, trồng cây xanh, tham gia các chiến dịch chuyển đổi số cộng đồng, phòng chống dịch bệnh, thiên tai và hỗ trợ người dân yếu thế.

- Hiệu quả tuyên truyền thông tin chính sách: Các nội dung tuyên truyền về Chương trình, chính sách hỗ trợ thanh niên, học nghề, việc làm và khởi nghiệp được triển khai rộng rãi qua hệ thống truyền thanh xã, các buổi sinh hoạt ở thôn, mạng xã hội của Đoàn Thanh niên và xã. Nhờ đó, thông tin tiếp cận được số lượng lớn thanh niên, giúp họ nắm bắt kịp thời các cơ hội hỗ trợ, vay vốn, học nghề và tham gia các hoạt động phát triển kinh tế - xã hội.

- Hình thành và nhân rộng các mô hình thanh niên phát triển kinh tế: Một số thanh niên đã mạnh dạn khởi nghiệp, phát triển các mô hình sản xuất nông nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, dịch vụ, góp phần tạo việc làm và nâng cao thu nhập. Những mô hình này được xã biểu dương, giới thiệu rộng rãi, làm động lực cho các thanh niên khác học tập và phát triển.

- Triển khai các chỉ tiêu của Chương trình: Các mục tiêu, nhiệm vụ trong Chương trình phát triển thanh niên cơ bản được UBND xã triển khai đúng tiến độ, đặc biệt là các lĩnh vực về học nghề, việc làm, chuyển đổi số, văn hóa - thể thao và chăm sóc sức khỏe thanh niên. UBND xã đang tiếp tục rà soát và bổ sung các chỉ tiêu để hoàn thiện công tác triển khai trong thời gian tới.

II. Kết quả thực hiện các mục tiêu của Chương trình

Mục tiêu 1: Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật; cung cấp thông tin về tư vấn, hỗ trợ pháp lý cho thanh niên

1.1. Kết quả thực hiện mục tiêu của chiến lược

- Hằng năm, 100% cán bộ Đoàn và đoàn viên đạt yêu cầu trong các đợt kiểm tra, đánh giá kết quả học tập, quán triệt và 80 - 85% thanh niên được tuyên truyền về các nghị quyết của Đảng, của Đoàn, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

- 100% cán bộ Đoàn tham gia tập huấn chuyển đổi số quốc gia, phấn đấu xây dựng 01 mô hình tham gia quá trình chuyển đổi số quốc gia.

- Đến năm 2030, trên 70% thanh niên được tuyên truyền, phổ biến, cung cấp thông tin về chính sách, pháp luật thông qua các ứng dụng pháp luật trực tuyến, mạng xã hội, các phương tiện thông tin đại chúng

1.2. Đánh giá chung

- Ưu điểm: Chiến lược phát triển thanh niên được địa phương chú trọng quan tâm, cùng với đó thanh niên ngày càng có ý thức nhận thức cao, phương tiện truyền thông phổ biến rộng rãi, nên công tác triển khai khá thuận lợi;

- Hạn chế: Vẫn còn một bộ phận thanh niên chưa quan tâm hoặc thờ ơ với đời sống chính trị, chưa nhận thức đầy đủ chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước, thiếu ý thức trách nhiệm công dân, thiếu ý chí nỗ lực vươn lên. Hiện tượng vi phạm pháp luật vẫn còn trong thanh niên gây lo lắng, bức xúc trong dư luận xã hội.

Mục tiêu 2: Giáo dục, nâng cao kiến thức, kỹ năng; tạo điều kiện để thanh niên bình đẳng về cơ hội học tập, nghiên cứu, đổi mới sáng tạo

2.1. Kết quả thực hiện mục tiêu chiến lược

- Hằng năm, 100% thanh niên là học sinh, sinh viên được giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống, kiến thức pháp luật, kỹ năng sống và kỹ năng mềm.

- Đến năm 2030, 92% thanh niên trong độ tuổi đạt trình độ trung học phổ thông và tương đương.

- Đến năm 2030, tăng 15% số thanh niên được ứng dụng, triển khai ý tưởng sáng tạo, công trình nghiên cứu khoa học phục vụ sản xuất và đời sống; tăng 15% số công trình khoa học và công nghệ do thanh niên chủ trì (so với năm 2020).

2.2. Đánh giá chung

- Ưu điểm: Tỷ lệ Đoàn viên thanh niên tham gia học tập giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống, kiến thức pháp luật, kỹ năng sống và kỹ năng mềm ngày càng cao. Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng ngày càng được nâng lên trong đội ngũ đoàn viên thanh niên.

- Hạn chế: Tình trạng thanh niên vi phạm pháp luật vẫn còn đặc biệt là việc vi phạm pháp luật liên quan đến các vấn đề an ninh trật tự, an toàn giao thông,...

Mục tiêu 3: Nâng cao chất lượng đào tạo nghề và tạo việc làm bền vững cho thanh niên; phát triển nguồn nhân lực trẻ chất lượng cao

3.1. Kết quả thực hiện mục tiêu của chiến lược

- 100% đoàn viên, thanh niên trong trường học tham gia các hoạt động nâng cao năng lực số, năng lực sử dụng khoa học công nghệ.

- Đến năm 2030, phần đầu trên 80% thanh niên được tư vấn hướng nghiệp và việc làm; 60% thanh niên được đào tạo nghề gắn với tạo việc làm, ưu tiên việc làm tại chỗ.

- Thanh niên là người khuyết tật, thanh niên vi phạm pháp luật được bồi dưỡng kỹ năng sống, lao động và hòa nhập cộng đồng đạt tỷ lệ 95%.

3.2. Đánh giá chung

- Ưu điểm: Số lượng Thanh niên thất nghiệp ngày càng ít, tỷ lệ lao động qua đào tạo được nâng lên hàng năm. Hàng năm, UBND xã phối hợp Đoàn xã khảo sát nhu cầu học nghề của Thanh niên để phối hợp mở các lớp đào tạo nghề cho thanh niên nông thôn.

- Hạn chế: Mặc dù đã có nhiều chuyển biến trong công tác đào tạo nghề, nhưng sau các năm thực hiện Chiến lược, tỷ lệ lao động thanh niên được đào tạo nghề có việc làm vẫn còn thấp

Mục tiêu 4: Bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe cho thanh niên

4.1. Kết quả thực hiện mục tiêu của Chiến lược

- Hằng năm, trên 80% thanh niên được trang bị kiến thức, kỹ năng rèn luyện thể chất, nâng cao sức khỏe; chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục, sức khỏe tâm thần; dân số và phát triển; bình đẳng giới và phòng chống bạo lực trên cơ sở giới; bạo lực gia đình, bạo lực học đường, xâm hại tình dục; HIV/AIDS và các biện pháp phòng, chống HIV.

- Hằng năm, 100% thanh niên là học sinh, sinh viên tham gia bảo hiểm y tế và được chăm sóc sức khỏe ban đầu; trên 90% thanh niên công nhân làm việc tại các khu, cụm công nghiệp, khu chế xuất được khám sức khỏe và chăm sóc y tế định kỳ.

4.2. Đánh giá chung

- Ưu điểm: xã đã quan tâm đầu tư xây dựng hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao, vui chơi, giải trí phục vụ nhu cầu rèn luyện thân thể cho thanh niên, góp phần nâng cao đời sống văn hóa và phát triển thể lực cho thanh niên. Thường xuyên tổ chức các hoạt động giao lưu văn hoá văn nghệ, thể dục thể thao, tạo sân chơi lành mạnh, bổ ích cho thanh niên trên địa bàn.

- Hạn chế: khó khăn về các cơ sở vật chất, dịch vụ y tế chưa được đầy đủ.

Mục tiêu 5: Nâng cao đời sống văn hóa, tinh thần cho thanh niên

5.1. Kết quả thực hiện mục tiêu chiến lược

- Đơn vị đã chú trọng đầu tư cơ sở vật chất, thường xuyên tổ chức các giải thi đấu thể thao, tạo điều kiện cho đông đảo thanh niên được rèn luyện, nâng cao thể lực, sức khỏe thu hút được khá đông thanh niên tham gia.

- Tiếp tục phát động phong trào tiếp sức đến trường, vận động đoàn viên thanh niên chung tay giúp đỡ các em có hoàn cảnh khó khăn vươn lên trong học tập. Hằng năm, hướng dẫn cho ĐVTN làm đầy đủ các hồ sơ nhận học bổng

“*Tiếp sức đến trường*” dành cho tân sinh viên; tổ chức chương trình hướng nghiệp “*Cùng bạn lên giảng đường*”, “*Tiếp sức mùa thi*”; chủ động bố trí các đội hình TNTN hỗ trợ thí sinh, phân luồng giao thông,... tại các điểm thi; vận động sự hỗ trợ, giúp đỡ của các nhà hảo tâm, các mạnh thường quân đồng hành cùng chương trình để giúp cho thí sinh an tâm thi tốt nghiệp THPT Quốc gia đạt kết quả tốt nhất.

5.2. Đánh giá chung

- Ưu điểm: Việc tổ chức các hoạt động văn hóa, thể dục, thể thao, các sự kiện của địa bàn xã đã thu hút sự quan tâm của mọi tầng lớp nhân dân, tham gia với sự hưởng ứng cao.

- Hạn chế: Việc đầu tư xây dựng các hệ thống thiết chế văn hóa, thể dục thể thao, công trình phúc lợi xã hội cho thanh niên chưa được đầu tư đúng mức.

Mục tiêu 6: Phát huy vai trò của thanh niên trong tham gia phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ Tổ quốc

6.1. Kết quả thực hiện mục tiêu của Chiến lược

- Hàng năm, 100% thanh niên đến tuổi nghĩa vụ quân sự được bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, phổ biến Luật Nghĩa vụ quân sự; 100% thanh niên chấp hành nghiêm việc thực hiện nghĩa vụ quân sự.

- Hằng năm, Đoàn thanh niên, Hội Liên hiệp thanh niên Việt Nam xã, phát động phong trào và huy động thanh niên hưởng ứng, tham gia các hoạt động tình nguyện vì cộng đồng, xã hội; phát triển kinh tế - xã hội; khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh; bảo vệ môi trường; giữ gìn trật tự, an toàn xã hội, quốc phòng, an ninh quốc gia.

- Tỷ lệ Thanh niên trong cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội được đưa vào quy hoạch lãnh đạo, quản lý ngày càng cao

6.2. Đánh giá chung

- Ưu điểm: Việc chấp hành Nghĩa vụ quân sự trên địa bàn luôn đảm bảo, số lượng. Đoàn xã thường xuyên tổ chức phát động các phong trào xung kích tình nguyện vì cộng đồng, ra quân thực hiện Đề án “Ngày Chủ nhật xanh”, ra quân khắc phục hậu quả thiên tai, tham gia phòng chống dịch...

- Hạn chế: Số lượng thanh niên của xã thường xuyên đi làm ăn xa địa phương nên khó khăn trong công tác tuyển quân.

III. Các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền các cấp

- Tăng cường phổ biến, quán triệt chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về thanh niên bảo đảm thống nhất về nhận thức và hành động của cả hệ thống chính trị trong việc chăm lo, bồi dưỡng và phát triển toàn diện thanh niên.

- Chú trọng giáo dục, nâng cao ý thức pháp luật, trách nhiệm của thanh niên đối với bản thân, gia đình và xã hội. Kết hợp chặt chẽ giáo dục pháp luật với giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa, lịch sử, truyền thống và ý thức tự tôn dân tộc, giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại.

- Nâng cao hiệu quả công tác phối hợp giữa các cấp, các ngành, đoàn thể nhân dân, phát huy vai trò của Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh và các tổ chức thanh niên trong thực hiện Chiến lược.

2. Hoàn thiện cơ chế, chính sách, pháp luật về thanh niên

- Đổi mới cơ chế, chính sách nhằm huy động tối đa các nguồn lực phát triển thanh niên, chú trọng các chính sách đặc thù hỗ trợ nhóm thanh niên dễ bị tổn thương, thanh niên hoàn lương, thanh niên yếu thế, quan tâm hỗ trợ cho thanh niên có các ý tưởng, mô hình trong khởi nghiệp, lập nghiệp, thanh niên hoàn thành nghĩa vụ quân sự trở về địa phương.

- Nghiên cứu, xây dựng cơ chế, chính sách ưu đãi thu hút nhân tài, trọng dụng người tài góp sức vào công cuộc xây dựng và phát triển đất nước. Tăng cường tuyên truyền, phổ biến sâu rộng Luật thanh niên năm 2020, chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam giai đoạn 2021- 2030 và các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về thanh niên.

- Đổi mới nội dung, hình thức phổ biến giáo dục pháp luật cho thanh niên phù hợp với từng nhóm đối tượng và điều kiện địa bàn, trong đó chú trọng nhóm thanh niên dễ bị tổn thương, thanh niên có điều kiện đặc biệt khó khăn.

3. Tăng cường cung cấp dịch vụ, hoạt động hỗ trợ thanh niên

- Đổi mới các hình thức cung cấp dịch vụ hỗ trợ thanh niên học tập, sáng tạo, nghiên cứu khoa học, thực hiện có hiệu quả việc chuyển đổi số trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo, xây dựng các chương trình đào tạo ngoại ngữ trên internet nhằm tạo điều kiện để thanh niên có thể tiếp cận được một cách dễ dàng nhất.

- Triển khai cơ chế phối hợp với các trung tâm đào tạo nghề nghiệp, giới thiệu việc làm cho thanh niên; có các chính sách hỗ trợ thanh niên, định hướng và hỗ trợ thanh niên khởi nghiệp, chăm sóc sức khỏe, tư vấn và hỗ trợ pháp lý cho thanh niên.

- Khuyến khích các tổ chức cá nhân cung cấp dịch vụ tư vấn tâm lý cho thanh niên, đầu tư xây dựng các thiết chế văn hóa, thể dục thể thao, công trình phúc lợi xã hội cho thanh niên.

4. Nguồn lực thực hiện chiến lược: Tăng cường nguồn lực để tổ chức thực hiện Chiến lược, trong đó bảo đảm về số lượng và chất lượng đội ngũ thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về thanh niên.

5. Triển khai chiến lược phát triển kinh tế: Thanh niên ngày càng có nhiều mô hình khởi nghiệp hiệu quả, cần tranh thủ các nguồn vốn chính sách ưu

đãi để thanh niên có thể tiếp cận được, đẩy mạnh xã hội hóa, huy động các nguồn lực hợp pháp tại địa phương và ngoài địa phương để hỗ trợ cho thanh niên.

6. Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, các tổ chức đoàn thể với thanh niên

- Tăng cường vai trò giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội, huy động sự tham gia của các tổ chức đoàn thể, tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội và toàn xã hội trong việc chăm lo, bồi dưỡng, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của thanh niên, vận động các tầng lớp nhân dân thực hiện chính sách, pháp luật của thanh niên.

- Phát huy tính tích cực, chủ động của thanh niên trong tham gia quản lý nhà nước và xã hội, tham gia vào quá trình xây dựng, tổ chức thực hiện và giám sát, phản biện chính sách, pháp luật về thanh niên.

- Đổi mới nâng cao hiệu quả hoạt động của tổ chức Đoàn Thanh niên, Hội Liên hiệp thanh niên Việt Nam, nhằm phát huy vai trò sung kích, sáng tạo của thanh niên trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

V. Kết quả thực hiện các dự án, chương trình theo chương trình phát triển thanh niên của địa phương, đơn vị

Việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh được triển khai sâu rộng trong ĐVTN, tiếp tục thực hiện Cuộc vận động “*Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh*”, thực hiện chuyên đề “*Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về xây dựng phong cách, tác phong công tác của người đứng đầu, của cán bộ Đảng viên*”, hướng cho mỗi cán bộ, đoàn viên học tập và làm theo Bác gắn với tu dưỡng, rèn luyện nâng cao phẩm chất đạo đức của thanh niên và chức trách nhiệm vụ được giao, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị ở địa phương, tham gia xây dựng Đảng, chính quyền, Mặt trận, các ngành, hội đoàn thể trong sạch vững mạnh, luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị của Đảng và nhân dân giao cho.

Đoàn xã tích cực đăng bài và chia sẻ những thông tin chính thống về các hoạt động trên các trang fanpage của Đoàn các cấp¹. Qua đó, kịp thời lan tỏa hình ảnh đẹp, cách làm hay, tinh thần, ý nghĩa, trách nhiệm của các tập thể, cá nhân tiêu biểu, là những tấm gương sáng đèn với cộng đồng.

V. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

Được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, sự phối hợp giữa Mặt trận, các ban, ngành, đoàn thể nên việc triển khai thực hiện có hiệu quả chương trình hành động của Đảng ủy, công tác thanh niên trên địa bàn xã có nhiều chuyển biến mạnh mẽ; Nghị quyết đã được quan tâm chỉ đạo thực hiện,

đặc biệt là thông qua các chương trình hành động của Đoàn Thanh niên đã kêu gọi được toàn xã hội quan tâm chăm lo bồi dưỡng thanh niên. Các chương trình do Đoàn Thanh niên xã tham mưu đã được phê duyệt, thực hiện đáp ứng nhu cầu chính đáng của thanh niên và công tác thanh niên. Một số vấn đề xã hội bức xúc nhất của thanh niên hiện nay được tập trung giải quyết tốt hơn như: Vấn đề việc làm, vốn vay, nâng cao trình độ học vấn, chuyên môn nghiệp vụ cho thanh niên và bồi dưỡng nâng cao nhận thức chính trị, đạo đức cách mạng, lối sống cho thanh niên; qua đó, phát huy được vai trò của Thanh niên trong phát triển kinh tế- xã hội, giữ vững ANQP, kết quả đó làm cơ sở và tiền đề quan trọng để thanh niên trong xã tiếp tục phát triển trong thời gian tới.

2. Tồn tại, hạn chế

- Lực lượng lao động trẻ được đào tạo nghề còn ít, điều kiện vui chơi giải trí để phát triển tinh thần, thể lực cho thanh thiếu niên chưa đáp ứng nhu cầu hưởng thụ như hiện nay; việc đầu tư cơ sở vật chất tạo sân chơi cho thanh thiếu niên chưa nhiều.

- Đội ngũ cán bộ, công chức làm nhiệm vụ quản lý Nhà nước về thanh niên chủ yếu là kiêm nhiệm, do đó công tác tham mưu và thực hiện chính sách, pháp luật đối với thanh niên từng lúc chưa đáp ứng nhu cầu.

VII. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Tăng cường đối thoại, giải quyết các kiến nghị, đề xuất chính đáng của thanh niên.

2. Quan tâm, ưu tiên nguồn lực đầu tư các thiết chế văn hóa, thể thao cho thanh, thiếu niên. Cần có sự quan tâm thêm các chính sách ưu đãi về vay vốn mà thanh niên có thể tiếp cận được, thanh niên là cán bộ công chức tham gia phát triển kinh tế.

3. Mở các lớp tập huấn, bồi dưỡng về công tác quản lý nhà nước về thanh niên cho đội ngũ cán bộ, công chức cấp cơ sở.

4. Cần đưa các chương trình khởi nghiệp, dự án của thanh niên vào trong nhiệm vụ thực hiện lĩnh vực chuyển đổi số.

VIII. MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRONG THỜI GIAN TỚI ĐỂ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH PHÁT TRIỂN THANH NIÊN VIỆT NAM GIAI ĐOẠN 2021-2030

1. Tiếp tục triển khai các chủ trương, chính sách về công tác thanh niên; tăng cường quản lý nhà nước, nâng cao chất lượng thống kê và báo cáo thanh niên.

2. Khuyến khích thanh niên làm giàu chính đáng. Tạo điều kiện hỗ trợ để chuyển giao tiến bộ khoa học-kỹ thuật, tổ chức sản xuất kinh doanh cho thanh niên nông thôn; biểu dương, tôn vinh thanh niên làm kinh tế giỏi.

3. Đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục pháp luật, hỗ trợ đào tạo nghề – việc làm, chăm sóc sức khỏe và hoạt động tình nguyện; phối hợp với Đoàn Thanh

niên triển khai hiệu quả các chương trình, dự án.

4. Nâng cao chất lượng đào tạo nghề và tạo việc làm bền vững cho thanh niên; phát triển nguồn nhân lực trẻ chất lượng cao.

5. Thường xuyên bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe cho thanh niên; Nâng cao đời sống văn hóa, tinh thần cho thanh niên.

6. Tiếp tục phát huy vai trò của thanh niên trong tham gia phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ Tổ quốc.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện Chương trình phát triển thanh niên giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn xã Khánh Cường. UBND xã kính báo cáo Sở Nội vụ tỉnh theo dõi, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ tỉnh;
- CT, các PCT UBND xã;
- VP HĐND và UBND xã;
- Lưu: VT, Phòng VH-XH.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Phạm Ngọc Thạch